

23-GIỚI CẮT THUỐC QUÁ HẠN

Khi Phật an trú tại tinh xá Kỳ-hoàn nơi thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Vì năm việc lợi ích nên cứ năm hôm, Thế Tôn đi thị sát phòng xá các Tỳ-kheo một lần, Phật thấy chỗ ở của Nan-đà, Ưu-ba-nan-đà để đầy các bình sữa, dầu, mật, đường phèn, nước rỉ ra, và các thứ rễ thuốc, cây thuốc, lá thuốc, hoa thuốc và trái thuốc. Phật biết nhưng vẫn hỏi: “Này các Tỳ-kheo, chỗ ở của ai đây mà để đầy các bình sữa, dầu, mật... nước rỉ ra khắp cả thế này?”.

Các Tỳ-kheo đáp: “Bạch Thế Tôn! Đó là chỗ ở của Nan-đà, Ưu-ba-nan-đà”.

Khi ấy, Thế Tôn nói: “Đợi họ đến ta sẽ hỏi”.

Lại nữa, khi Phật an trú tại tinh xá có lầu gác trong rừng Đại-lâm ở Tỳ-xá-ly, nói rộng như trên. Đến giờ khát thực, Thế Tôn khoác y cầm bát cùng với nhiều Tỳ-kheo sắp vào thành Tỳ-xá-ly khát thực thì thấy Ưu-ba-nan-đà cầm một bát mật đầy đi ra. Thấy thế, Phật biết mà vẫn hỏi: “Trong bát này đựng thứ gì vậy?”.

Thầy đáp: “Bạch Thế Tôn! Đó là mật”.

Phật lại hỏi: “Dùng để làm gì?”

Thầy đáp: “Nan-đà bệnh đang cần nó”.

Phật hỏi: “Nhiều quá”.

Thầy đáp: “Phải uống suốt ngày”.

Phật nói: “Vì sao chứa thuốc uống suốt ngày? Từ nay trở đi không được chứa thuốc để uống suốt ngày nữa”.

Lại nữa, khi Phật an trú tại tinh xá của dòng họ Thích bên cây Ni-câu-luật, trong thành Ca-duy-la-vệ, vì năm việc lợi ích nên cứ năm hôm Thế Tôn đi tuần tra phòng xá các Tỳ-kheo một lần. Năm việc lợi ích đó là:

1. Xem các đệ tử Thanh văn có bận tâm đến các việc hữu vi không.
2. Xem họ có say mê đàm luận các việc thế tục không.
3. Xem họ có ưa thích ngủ nghỉ, phương hại đến việc hành đạo không.
4. Nhằm thăm bệnh các Tỳ-kheo.
5. Nhằm làm cho các Tỳ-kheo niên thiếu mới xuất gia trông thấy oai nghi của Như Lai mà sinh tâm hoan hỷ.

Chính vì năm việc ấy mà cứ năm hôm Như Lai đi xem xét các phòng. Khi ấy, Phật thấy một Tỳ-kheo đang bệnh, nhan sắc tiêu tụy, vàng vọt ốm yếu, Ngài biết nhưng vẫn hỏi:

- Tỳ-kheo, ông có được điều hòa không?

- Bạch Thế Tôn! Con bị bệnh, đau khổ, không điều hòa.

- Ông không thể đòi thức ăn hợp với bệnh và thuốc trị bệnh sao?

- Vì Thế Tôn chế giới có thuốc phải uống liền không được cất lâu, nên con mới bị khổ.

Thế rồi, Phật nói với các Tỳ-kheo: “Từ hôm nay trở đi ta cho phép Tỳ-kheo bệnh được cất thuốc qua một ngày”.

Khi ấy, Phật hỏi Nan-đà: “Lúc ở Xá-vệ ông thường cất chứa nhiều sữa, dầu, mật, đường phèn phải không?”

Thầy đáp: “Có thật như vậy, bạch Thế tôn”.

Phật liền khiển trách: “Vì sao ông lại đa dục không biết chán? Từ nay trở đi Ta không cho phép cất chứa nhiều thức ăn”.

Lại nữa, khi Phật trú tại Ba-la-nại trong vườn nai của Tiên nhân, nói rộng như trên. Bấy giờ, có một y sĩ xuất gia hành đạo, chữa bệnh cho sáu mươi Tỳ-kheo đau ốm. Thầy đi đến thăm viếng Thế Tôn, cúi đầu đảnh lễ dưới chân, rồi đứng hầu một bên. Phật biết mà vẫn hỏi: “Này Tỳ-kheo y sĩ, các Tỳ-kheo bệnh có điều hòa không?”

Thầy đáp: “Bạch Thế Tôn! Các Tỳ-kheo bệnh an ổn, nhưng con thì lao khổ”.

Phật hỏi: “Vì sao vậy?”

Thầy đáp: “Bạch Thế Tôn! Thành Ba-la-nại cách đây nửa do-tuần, vì phải tìm những thứ cần dùng, hằng ngày con phải đi về, vì thế mà lao khổ. Và lại, Thế Tôn chỉ cho phép Tỳ-kheo bệnh cất thuốc trong một ngày mà bệnh tật thì chưa khỏi”.

Phật lại hỏi Tỳ-kheo y sĩ: “Vậy thì nên chữa thuốc chừng bao nhiêu ngày là an ổn?”

Thầy đáp: “Bạch Thế Tôn! Dùng liền tục bảy ngày thì mới có thể biết rõ hiệu lực của thuốc”.

Phật dạy: “Từ hôm nay trở đi, Ta cho phép được cất thêm sáu ngày nữa, với một ngày trước kia, thành ra bảy ngày”.

Thế rồi, Phật truyền lệnh cho các Tỳ-kheo đang sống tại Ba-la-nại phải tập họp lại tất cả, vì mười lợi ích mà chế giới cho các Tỳ-kheo, dù ai nghe rồi cũng phải nghe lại:

“Nếu Tỳ-kheo bị bệnh cần phải uống các thứ sữa, dầu, mật, đường phèn, sinh tô, mỡ, thì được phép cất bảy ngày để uống. Nếu để quá bảy ngày mà còn cất thuốc để uống không xả bỏ thì phạm tội Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề”.

GIẢI THÍCH:

- Bệnh cần uống thuốc: Như sữa, dầu, mật, đường phèn, sinh tô, mỡ như đã nói trong giới ăn trộm.

- Bệnh: Gồm có bốn trăm lẻ bốn bệnh, bệnh phong có một trăm lẻ một, bệnh hỏa có một trăm lẻ một, bệnh thủy có một trăm lẻ một và

bệnh tạp cũng có một trăm lẻ một. Nếu gặp bệnh phong, nên dùng dầu, mỡ để chữa trị; gặp bệnh nhiệt, nên dùng sữa để trị; gặp bệnh thủy, nên dùng mật chữa trị; gặp bệnh tạp, nên dùng cả ba loại thuốc trên để trị.

- Bảy ngày: Mức độ tối đa.

- Cát trong bảy ngày: Nhận thuốc về dùng trong bảy ngày, nếu để quá bảy ngày uống thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

- Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề: Thứ thuốc ấy phải đem ra thí xả giữa chúng Tăng rồi sám hối tội Ba-dạ-đề. Nếu không thí xả mà sám hối, thì phạm tội Việt tỳ-ni.

- Ba-dạ-đề: Như trên đã nói.

Nếu Tỳ-kheo một ngày được mười loại thuốc như sữa, dầu, mật, đường phèn, sinh tô và năm thứ mỡ thì được uống tất cả bảy ngày không cần tác tịnh, nếu để quá bảy ngày thì tất cả phạm Ni-tát-kỳ.

Nếu Tỳ-kheo một ngày được mười loại thuốc, một nửa tác tịnh, (317a) một nửa không tác tịnh, trong đó, loại được tác tịnh thì đúng pháp, loại không tác tịnh mà để quá bảy ngày thì phạm Ni-tát-kỳ.

Nếu Tỳ-kheo một ngày được mười loại thuốc, thì như trong giới y thừa ở trên đã nói rõ, trong đây khác nhau là thời gian của thuốc chỉ có bảy ngày. Cho đến không nhớ rõ mà tưởng nhớ rõ, đó không gọi là tác tịnh. Dầu thấp đèn, dầu thoa chân, dầu thoa mình không nhớ rõ, không tác tịnh, để quá bảy ngày, phạm Ni-tát-kỳ.

- Tác tịnh không đúng pháp: Nếu tác tịnh với người không có tâm ý (không hay biết), để quá bảy ngày phạm Ni-tát-kỳ.

Nên tác tịnh với Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Thức-xoa-ma-ni, Sa-di, Sa-di-ni, người thế tục, súc sinh.

Có các trường hợp: Súc được lợi, súc được lợi tương ô; súc được lợi, bất súc được lợi tương ô; bất súc được lợi, súc được lợi bất tương ô; bất súc được lợi, bất súc được lợi bất tương ô; tục nhân được lợi ô Tỳ-kheo được lợi; Tỳ-kheo được lợi ô tục nhân được lợi; tục nhân được lợi ô tục nhân được lợi; Tỳ-kheo được lợi ô Tỳ-kheo được lợi; Khách Tỳ-kheo lợi ô cựu Tỳ-kheo lợi; Cựu Tỳ-kheo lợi ô khách Tỳ-kheo lợi; Khách Tỳ-kheo lợi ô khách Tỳ-kheo lợi; Cựu Tỳ-kheo lợi ô cựu Tỳ-kheo lợi; Tăng lợi ô Tỳ-kheo lợi; Tỳ-kheo lợi ô tăng lợi; Tăng lợi ô Tăng lợi; Tỳ-kheo lợi ô Tỳ-kheo lợi; Hữu thực gian, phi thọ gian; hữu thọ gian, phi thực gian; hữu thực gian, hữu thọ gian; hữu phi thực gian, phi thọ gian; bình đường phèn; dầu thấp đèn; sữa lạc; mỡ.

- Súc được lợi, súc được lợi tương ô: Nếu Tỳ-kheo trước bữa ăn được đường phèn, tạp thực còn thừa không tác tịnh, sau bữa ăn lại được

đường phèn cũng không tác tịnh mà lấy cát; đó gọi là súc được lợi súc được lợi tương ô (thức ăn cát trước, thức ăn cát sau hoen ố lẫn nhau).

- Súc được lợi, bất súc được lợi tương ô: Tỳ-kheo trước bữa ăn được đường phèn, tạp thực, bèn ăn không tác tịnh, sau bữa ăn lại được đường phèn đem tác tịnh rồi lấy cát. Đó gọi là súc được lợi bất súc được lợi tương ô.

- Bất súc được lợi, súc được lợi bất tương ô: Nếu Tỳ-kheo trước bữa ăn được đường phèn, không ăn tạp đem tác tịnh, sau bữa ăn lại được đường phèn thừa không tác tịnh mà nhận lấy. Đó gọi là bất súc được lợi súc được lợi bất tương ô.

- Bất súc được lợi, bất súc được lợi, bất tương ô: Nếu Tỳ-kheo trước bữa ăn được đường phèn, không ăn tạp, liền đem tác tịnh mà ăn, sau đó lại được đường phèn tác tịnh rồi nhận lấy. Đó gọi là bất súc được lợi, bất súc được lợi, bất tương ô.

- Tục nhân (được) lợi ô Tỳ-kheo (được) lợi: Bấy giờ, có Ưu-bà-tắc đến đánh lễ chân Tỳ-kheo, Tỳ-kheo có đường phèn cát đến ngày thứ bảy, bèn hỏi Ưu-bà-tắc: “Ông muốn uống nước đường phèn không?”. Ông ta đáp: “Muốn uống”. Thế rồi, ông ta mang đường phèn ấy đi đến đánh lễ các Tỳ-kheo khác, hỏi: “Tôn giả muốn uống nước đường phèn không?”, Tỳ-kheo ấy đáp: “Muốn uống”. Tỳ-kheo này được đường phèn trong ngày không tác tịnh mà lấy. Đó gọi là tục nhân lợi ô Tỳ-kheo lợi.

- Tỳ-kheo (được) lợi ô tục nhân (được) lợi: Có một Ưu-bà - Tắc đem đường phèn đến, đánh lễ chân Tỳ-kheo, Tỳ-kheo có đường phèn cát đến ngày thứ bảy, bèn hỏi Ưu-bà-tắc: “Ông có muốn uống nước đường phèn không?”. Ông ta đáp: “Muốn uống”, liền lấy đồ chung vào trong bình rồi đi. Lại có một Ưu-bà-tắc khác đem đường phèn đến, hai người gặp nhau giữa đường. Ưu-bà-tắc trước hỏi Ưu-bà-tắc sau: “Ông định đi đâu đó?”. Ông ta đáp: “Tôi muốn đem đường phèn này đến cho Tỳ-kheo mỗ giáp”. Ông này liền nói: “Ông hãy mang phần đường phèn này đến cho Tỳ-kheo mỗ giáp ấy giúp tôi”. Ông ta liền nhận mang đi. Đó gọi là Tỳ-kheo lợi ô tục nhân lợi.

- Tục nhân (được) lợi ô tục nhân (được) lợi: Cả hai người đều khác biệt nhau (?)

- Tỳ-kheo (được) lợi ô Tỳ-kheo (được) lợi: Tỳ-kheo có nước đường phèn cát đến ngày thứ bảy, bèn hỏi Tỳ-kheo khác: “Thầy muốn uống nước đường phèn không?” “Thầy ấy đáp: ‘Muốn uống’”. Rồi Tỳ-kheo ấy ngay trong ngày được đường phèn, không tác tịnh mà nhận lấy. Đó gọi

là Tỳ-kheo lợi ô Tỳ-kheo lợi.

- Khách Tỳ-kheo lợi ô cựu Tỳ-kheo lợi: Tỳ-kheo khách có đường phèn cất đến ngày thứ bảy, bèn hỏi Cựu Tỳ-kheo: “Thầy muốn uống nước đường phèn không?”. Vị kia đáp: “Muốn uống”. Thế rồi, Cựu Tỳ-kheo này ngay trong ngày ấy được đường phèn không tác tịnh mà nhận lấy. Đó gọi là khách Tỳ-kheo lợi ô Cựu Tỳ-kheo lợi.

- Cựu Tỳ-kheo lợi ô khách Tỳ-kheo lợi: Có Tỳ-kheo khách đến, rồi cựu Tỳ-kheo có đường phèn cất bảy ngày, nói với Tỳ-kheo khách: “Thầy muốn uống nước đường phèn không?”. Thầy liền đáp: “Muốn uống”. Thế rồi, Tỳ-kheo khách này được đường phèn ngay trong ngày, không tác tịnh mà nhận lấy. đó gọi là cựu Tỳ-kheo lợi ô khách Tỳ-kheo lợi.

- Khách Tỳ-kheo lợi ô khách Tỳ-kheo lợi: Có hai khách Tỳ-kheo đến một trú xứ, Vị này có đường phèn để bảy ngày, bèn hỏi vị kia: “Thầy muốn uống nước đường phèn không?”. Vị kia đáp: “Muốn uống”. Thế rồi, ngay trong ngày, thầy được đường phèn, không tác tịnh mà nhận lấy. Đó gọi là khách Tỳ-kheo lợi ô khách Tỳ-kheo lợi.

- Cựu Tỳ-kheo lợi ô cựu Tỳ-kheo lợi: Một cựu Tỳ-kheo có đường phèn để bảy ngày, hỏi một cựu Tỳ-kheo khác: “Thầy muốn uống nước đường phèn không?”. Thầy liền đáp: “Muốn uống”. Thế rồi, ngay trong ngày, thầy được đường phèn, không tác tịnh mà nhận lấy. Đó gọi là cựu Tỳ-kheo lợi ô cựu Tỳ-kheo lợi.

- Tăng lợi ô Tỳ-kheo lợi: Tăng có đường phèn để bảy ngày đem chia cho Tỳ-kheo, Tỳ-kheo này ngay trong ngày được đường phèn, không tác tịnh mà thọ nhận. Đó gọi là Tăng lợi ô Tỳ-kheo lợi.

- Tỳ-kheo lợi ô Tăng lợi: Tỳ-kheo có đường phèn để bảy ngày liền mang đến cúng dường Tăng, Tăng được đường phèn ngay trong ngày, không tác tịnh mà nhận lấy. Đó gọi là Tỳ-kheo lợi ô Tăng lợi.

- Tăng lợi ô Tăng lợi: Tăng có đường phèn để bảy ngày đem ra cúng dường cho Tăng, Tăng này nhận được đường phèn ngay trong ngày, không tác tịnh mà nhận lấy. Đó gọi là Tăng lợi ô Tăng lợi.

- Tỳ-kheo lợi ô Tỳ-kheo lợi: Tỳ-kheo có đường phèn để bảy ngày, rồi hỏi Tỳ-kheo khác: “Thầy có muốn uống nước đường phèn không?”. Vị này đáp: “Muốn uống”. Thế rồi, Tỳ-kheo này ngay trong ngày nhận được đường phèn, không tác tịnh mà nhận lấy. Đó gọi là Tỳ-kheo lợi ô Tỳ-kheo lợi.

- Hữu thực gian phi thọ gian: Nếu Tỳ-kheo bảy ngày ăn đường phèn, rồi nhận thêm đường phèn nữa, ngày thứ tám lại ăn. Vì không để

gián đoạn nên phạm tội Việt tỳ-ni. Cần phải để gián đoạn một ngày. Đó gọi là hữu thực gian phi thọ gian.

- Thọ gian phi thực gian: Nếu Tỳ-kheo nhận đường phèn để bảy ngày không ăn, đến ngày thứ tám lại nhận thêm đường phèn khác, không để gián đoạn mà thọ nhận nên phạm tội Việt tỳ-ni. Cần phải để gián đoạn một ngày. Đó gọi là thọ gian phi thực gian.

- Thọ gian thực gian: Nếu Tỳ-kheo bảy ngày nhận được đường phèn rồi ăn, đến ngày thứ tám lại nhận được đường phèn cũng ăn, như vậy là phạm hai tội Việt tỳ-ni.

- Phi thọ gian phi thực gian: Nếu Tỳ-kheo do tụng kinh nhiều bị bệnh phổi, thổ huyết, rồi thầy thuốc bảo: “Bệnh này nên uống thường xuyên đường phèn”. Thì trước bữa ăn được ăn đường phèn, sau bữa ăn tác tịnh rồi cũng được ăn. Đó gọi là phi thọ gian, phi thực gian.

- Bình đường phèn: Như ở nước Vũ-la, người muốn thọ giới Cụ túc, sau khi thọ giới tại giới trường, bèn đem bố thí cho chúng Tăng mỗi người một bình đường phèn. Các Tỳ-kheo có tín tâm thích làm công đức bèn mang bình đường phèn ấy đến cúng dường Thượng tọa. Thượng tọa có tín tâm, nên nói: “Tăng là phước điền tốt nhất”. Thế là vị ấy đem bố thí cho Tăng. Các Tỳ-kheo có đường phèn cất bảy ngày, còn lấy thêm đường phèn này. Đó gọi là ô nhiễm lẫn nhau.

Nếu Tỳ-kheo vào bữa ăn nhận được nhiều mía, ăn còn thừa thì được ép ra nước để dùng vào buổi tối. Nếu uống không hết thì được đem nấu thành đường phèn để dùng trong bảy ngày. Đường phèn này nếu dùng không hết thì đem đốt thành tro để dùng suốt đời. Nếu có việc không ép được, thì trước bữa trưa nên dùng nước tác tịnh, nói như sau: “Ở trong đây có tịnh vật sinh ra, tôi sẽ nhận lấy”.

Nếu vào bữa ăn nhận được nhiều trái cây, ăn không hết thì được đem ép để dùng buổi tối. Nếu có việc không thể ép được thì lúc ấy nên nói: “Trong đây có Tịnh vật sinh ta, tôi sẽ nhận lấy”. Nếu thời gian đã quá hạn (hết ngày), thì không nên làm.

- Dầu đốt đèn: Nếu tín nữ có lòng tin thuần thành đem cúng dường cho Tăng thức ăn, bằng cách đổ dầu vào đèn đốt lên đem cúng dường, thì Tăng không nên nhận khi có ngọn đèn sáng, mà nên bảo tịnh nhân nhận lấy. Nếu không có tịnh nhân thì nên bảo họ để xuống đất, thổi tắt ngọn đèn rồi mới nhận. Nếu người nữ vì có tín tâm, quá ân cần, không muốn tắt ngọn đèn, thì có thể nhận lấy. Khi nhận xong, nên dùng dao cắt bỏ tim đèn rồi mới sử dụng dầu. Đó là trường hợp dầu thấp đèn.

- Bình sữa lạc: Vào bữa ăn nhận được nhiều sữa lạc dùng không

hết, thì nên đem nấu thành sinh tô để dùng trong bảy ngày. Nếu sinh tô còn thừa thì được đem nấu lần nữa thành thực tô để dùng trong bảy ngày.

Nếu Tỳ-kheo đi khát thực được nhiều sinh tô thì nên dùng miếng lụa sạch lọc lấy tô để dùng trong bảy ngày. Nếu có công việc không thể làm trước buổi trưa được, thì nên nói: “Trong đây sẽ sinh ra tịnh vật, tôi sẽ dùng làm thuốc uống trong bảy ngày”. Nếu lỡ quên không dùng, không tác tịnh, để quá thời hạn thì thành ra bất tịnh.

Nếu khi đi khát thực được nhiều dầu, thì nên áp dụng như trường hợp tô vừa nói ở trên.

Nếu vào bữa ăn nhận được nhiều mè, ăn còn thừa thì nên đem ép thành dầu để dùng trong bảy ngày. Nếu vì công việc không làm được, thì như trường hợp tô đã nói ở trên. Đó gọi là bình sữa lạc.

Mỡ: Nếu Tăng đem chia cho mỡ gấu, mỡ cá, mỡ bi, mỡ heo, mỡ Thát-tu-ma-la, thì Tỳ-kheo ít có người quen biết có thể dùng một miếng lụa mỏng lọc để làm thức ăn dùng trong bảy ngày. Nếu bận việc không thể làm được thì như trường hợp tô đã nói ở trên.

Khi Tăng đem chia dầu, Tỳ-kheo hoặc muốn đem tác tịnh, hoặc dùng làm dầu ăn bảy ngày, hoặc dùng làm dầu thắp đèn, hoặc làm dầu thoa chân, hoặc dùng thoa mình. Nếu Tăng chia dầu ít không đủ dùng, bèn đem đổ dồn một chỗ, thì tất cả đều bất tịnh. Nếu có dầu thanh tịnh (hợp lệ) thì đổ chung với dầu thanh tịnh trong một bình rồi đem rửa Bình-sạch giao cho tịnh nhân giữ. Cũng vậy, dầu dùng bảy ngày nên đổ chung với dầu dùng bảy ngày trong một bình, rồi đem rửa Bình-sạch giao cho tịnh nhân cất. Cũng vậy, dầu đốt đèn, dầu thoa chân, khi có được cũng nên nhận.

Nếu Tỳ-kheo muốn uống bột, uống dầu, thì không được trước uống bột, sau uống dầu, vì bột là thuốc dùng trọn đời, còn dầu là thuốc dùng bảy ngày. Do đó, nên uống dầu trước, rồi rửa tay, súc miệng cho sạch, sau đó mới uống bột.

Nếu Tỳ-kheo sau bữa ngọ trai có bệnh, nên uống tô trước, vì tô là thuốc bảy ngày, rồi rửa tay, súc miệng cho sạch mới ăn. Nếu Tỳ-kheo có bệnh muốn uống tô thì phải uống vào buổi mai, vì tô là thuốc dùng bảy ngày, sau đó ăn cơm xong, súc miệng, rửa tay cho sạch rồi mới uống thuốc.

Nếu Tỳ-kheo uống dầu xong, còn thừa định dùng đốt đèn hoặc thoa chân, nhưng có Hòa thượng, A-xà-lê đến thấy chê dầu nhiều, bèn uống nữa thì phạm tội Việt tỳ-ni.

Nếu Tỳ-kheo ăn đường phèn xong rồi muốn uống nước ngọt vào buổi tối, thì phải súc miệng cho sạch, rồi mới uống nước ngọt. Nếu uống nước ngọt rồi mới ăn đường phèn, cũng như vậy.

Nếu Tỳ-kheo muốn nấu đường phèn, nên sai tịnh nhân nấu.

Nếu Tỳ-kheo nhận được tô, rồi dùng tô trộn với tô, tô trộn với dầu, tô trộn với mật, tô trộn với đường phèn, tô trộn với sinh tô, tô trộn với mỡ, cũng vậy, dầu, mật, đường phèn, sinh tô, cho đến mỡ trộn với tô, mỡ trộn với dầu, mỡ trộn với mật, mỡ trộn với sinh tô, mỡ trộn với đường phèn, mỡ trộn với mỡ, cũng như vậy. Thức ăn đúng giờ, thức uống buổi tối, thuốc dùng bảy ngày, thuốc dùng suốt đời trộn lẫn vào nhau thì được uống đúng thời.

Thuốc uống buổi tối, thuốc dùng bảy ngày, thuốc dùng suốt đời hòa lẫn vào nhau thì được uống vào buổi tối.

Thuốc uống bảy ngày, thuốc dùng suốt đời hòa lẫn vào nhau, thì được uống trong bảy ngày.

Nếu Tỳ-kheo có ít người quen biết khi đi khát thực được muối đỏ, muối tía... thì nên rửa sạch để dùng suốt đời. Nếu được hồ tiêu, tất bát, cũng lại như vậy.

Nếu Tỳ-kheo có ít người quen biết khi đi khát thực được đường phèn đen, đường phèn trắng, nên đem rửa sạch hơi đồ ăn, để làm thuốc dùng trong bảy ngày. Thế nên nói (như trên).

